

Số: /KH- UBND

Cẩm Xuyên, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình Điều chỉnh mức sinh đến năm 2030
trên địa bàn xã Cẩm Xuyên

Thực hiện Kế hoạch số 347/KH-UBND ngày 05/06/2026 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc Triển khai thực hiện chương trình điều chỉnh mức sinh đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Ủy ban nhân dân xã Cẩm Xuyên xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện chương trình điều chỉnh mức sinh đến năm 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh và cấp trên về công tác dân số trong tình hình mới; góp phần duy trì mức sinh thay thế phù hợp trên địa bàn xã Cẩm Xuyên đến năm 2030.

- Thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm duy trì mức sinh hợp lý, ổn định quy mô dân số, nâng cao chất lượng dân số, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, đoàn thể và toàn thể Nhân dân trong việc thực hiện chính sách dân số; khuyến khích các cặp vợ chồng sinh đủ hai con, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Kế hoạch phải được thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và gắn với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Xác định rõ trách nhiệm của các ban, ngành, đoàn thể, các thôn trong tổ chức thực hiện; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị nhằm bảo đảm hiệu quả thực hiện Kế hoạch.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp phù hợp để hoàn thành các mục tiêu đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Duy trì vững chắc mức sinh thay thế trên toàn xã; phấn đấu đạt mức sinh thay thế góp phần thực hiện thành công Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030 và đảm bảo sự phát triển kinh tế - xã hội của xã.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Tăng trung bình hằng năm 0.16% tổng tỷ suất sinh của xã để đến năm 2030 tổng tỷ suất sinh toàn xã đạt mức 2,51 con/01 phụ nữ.

- Trên 95% các cặp vợ chồng, nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ trong xã được cung cấp thông tin về kết hôn, sinh con để đạt và duy trì mức sinh phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng thực hiện

- Nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ.
- Lãnh đạo cấp ủy đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong hệ thống chính trị của xã; các tổ chức, doanh nghiệp; người có uy tín, người đứng đầu tổ chức tại cộng đồng, tôn giáo, dòng họ và các cá nhân liên quan.

2. Phạm vi và thời gian thực hiện

- Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn toàn xã.
- Thời gian thực hiện: Đến năm 2030.

III. NHIỆM VỤ VÀ HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền

1.1. Tiếp tục quán triệt sâu sắc hơn nữa việc chuyển hướng công tác dân số từ tập trung vào việc giảm sinh (kế hoạch hóa gia đình) sang duy trì mức sinh thay thế. Thống nhất nhận thức trong lãnh đạo và chỉ đạo cuộc vận động thực hiện mỗi gia đình, cặp vợ chồng sinh đủ hai con, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình tiên bộ, hạnh phúc. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo sinh đủ hai con thành một nội dung trọng tâm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo. Các hoạt động chủ yếu:

- Ban hành văn bản của cấp ủy, chính quyền thống nhất nhận thức, quán triệt sự lãnh đạo, chỉ đạo việc chuyển hướng công tác dân số từ tập trung vào 2 việc giảm sinh sang duy trì mức sinh thay thế và cuộc vận động thực hiện mỗi gia đình, cặp vợ chồng sinh đủ hai con.

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo định kỳ để phổ biến những thông tin mới nhất về tình hình mức sinh trên địa bàn xã nói riêng và tỉnh nói chung. Lồng ghép, cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các nội dung thông tin về thực trạng, nguyên nhân, hệ lụy và giải pháp đối với vấn đề mức sinh cho lãnh đạo cấp ủy đảng, chính quyền.

- Cung cấp các ấn phẩm truyền thông, vận động phù hợp với từng thôn, đơn vị, các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội.

1.2. Nghiên cứu, xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch về việc điều chỉnh mức sinh hướng đến mục tiêu duy trì mức sinh thay thế. Các hoạt động chủ yếu:

- Khảo sát, đánh giá hiện trạng và xu hướng mức sinh toàn xã.
- Tính toán, báo cáo công bố tình trạng mức sinh toàn xã hằng năm.
- Xây dựng và ban hành các văn bản (nghị quyết, chương trình, kế hoạch...) để đưa mục tiêu, chỉ tiêu về quy mô dân số và mức sinh vào hệ thống chỉ tiêu kinh tế - xã hội, xác định chỉ tiêu điều chỉnh mức sinh là chỉ tiêu chủ yếu trong chiến lược, kế hoạch phát triển của xã.

1.3. Phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị thực hiện công tác dân số trong tình hình mới Cấp ủy đảng, chính quyền chủ trì, huy động Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tham gia thực hiện Kế hoạch. Các hoạt động chủ yếu:

- Duy trì các hoạt động và tổ chức của Ban Chỉ đạo công tác dân số và phát triển. Xây dựng và ban hành quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo, cơ chế phối hợp liên ngành trong việc thực hiện Kế hoạch điều chỉnh mức sinh, phân công rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp liên ngành, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động về sinh đủ 2 con, nuôi dạy con tốt, thực hiện nếp sống văn minh, gia đình văn hóa, xây dựng môi trường sống lành mạnh, nâng cao sức khỏe và đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân.

- Đưa nội dung về điều chỉnh mức sinh vào hương ước, quy ước của thôn trên cơ sở tự nguyện, thỏa thuận, thống nhất của thôn.

- Tổ chức hội nghị, huy động sự tham gia, vào cuộc của các ban, ngành, đoàn thể trong thực hiện Kế hoạch điều chỉnh mức sinh.

- Tổ chức hoạt động truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin gắn với đặc thù của từng đơn vị.

- Cung cấp ấn phẩm truyền thông, tuyên truyền vận động phù hợp.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện, có biện pháp điều chỉnh phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động thay đổi hành vi

2.1. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền sâu, rộng các nội dung của Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới. Các hoạt động chủ yếu:

- Tổ chức các sự kiện truyền thông, tuyên truyền về Nghị quyết 21-NQ/TW và thực hiện các mục tiêu về điều chỉnh mức sinh của xã. Tập trung tuyên truyền nội dung chuyển hướng chính sách dân số từ kế hoạch hoá gia đình sang dân số và phát triển.

- Xây dựng các phóng sự, bản tin phát trên hệ thống truyền thanh và trên trang thông tin điện tử và các nền tảng mạng xã hội.

2.2. Phát triển hệ thống thông điệp truyền thông, nội dung tuyên truyền, vận động phù hợp với từng địa bàn, nhóm đối tượng khác nhau.

- Tổ chức hoạt động tuyên truyền, vận động nam, nữ thanh niên không kết hôn muộn, kết hôn trước tuổi 30; không sinh con muộn, không sinh ít con và sinh đủ 2 con trước 35 tuổi...

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về các yếu tố bất lợi của việc kết hôn, sinh con quá muộn, sinh ít con đối với mỗi gia đình và sự phát triển kinh tế - xã hội của xã.

2.3. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, vận động với các hình thức đa dạng, phong phú, sinh động, hấp dẫn và thuyết phục.

2.4. Tổ chức các sự kiện truyền thông thu hút giới trẻ tham gia nhằm cung cấp các thông tin, thông điệp về vai trò, trách nhiệm của giới trẻ với mức sinh và tương lai giống nòi.

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông trực tiếp, nhất là các hoạt động truyền thông tại nhà, tại cộng đồng thông qua đội ngũ công tác viên dân số và đội ngũ tuyên truyền viên của các ban, ngành, đoàn thể cơ sở.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông về điều chỉnh mức sinh thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, chú trọng việc sử dụng các phương tiện truyền thông đa phương tiện, trang thông tin điện tử và mạng xã hội...

- Thường xuyên cung cấp các thông tin có chất lượng, mang tính thời sự cao về tình hình mức sinh đến những người có uy tín trong cộng đồng, các chức sắc tôn giáo, người có ảnh hưởng với công chúng trong các lĩnh vực chính trị, khoa học, văn hóa, nghệ thuật, thể thao... để phát huy vai trò cùng tham gia tuyên truyền nhằm tạo sự ủng hộ, cam kết mạnh hơn về chính sách, nguồn lực và tạo dư luận xã hội thuận lợi cho việc triển khai thực hiện kế hoạch.

- Đưa các nội dung truyền thông về dân số và phát triển, duy trì mức sinh thay thế vào các hoạt động của đoàn thanh niên xã, thôn.

- Cung cấp các tài liệu, ấn phẩm truyền thông tận dụng triệt để thế mạnh của công nghệ truyền thông hiện đại, trang thông tin điện tử, mạng xã hội... trong truyền thông giáo dục khuyến khích sinh đủ hai con.

2.5. Đổi mới toàn diện nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục về dân số, sức khỏe sinh sản trong và ngoài nhà trường phù hợp với từng cấp học, lứa tuổi trong hệ thống giáo dục. Các hoạt động chủ yếu:

- Xây dựng và cập nhật chương trình, tài liệu đào tạo, giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản trong và ngoài nhà trường bảo đảm trang bị cho người học các kiến thức, kỹ năng cơ bản, có hệ thống phù hợp với từng đối tượng về cấu tạo, cơ chế hoạt động của các cơ quan sinh sản ở người, chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng tránh mang thai ngoài ý muốn, các bệnh lây truyền qua đường tình dục, giới tính và bình đẳng giới.

- Tham gia các lớp tập huấn về công tác dân số, sức khỏe sinh sản.

3. Điều chỉnh, hoàn thiện các chính sách hỗ trợ, khuyến khích

3.1. Rà soát các quy định không còn phù hợp với mục tiêu duy trì mức sinh thay thế trên địa bàn xã.

3.2. Rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành hoặc bổ sung các cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích phù hợp nhằm duy trì mức sinh hợp lý trên địa bàn:

- Tham mưu triển khai các hoạt động truyền thông, vận động nam, nữ thanh niên kết hôn trước 30 tuổi; khuyến khích các cặp vợ chồng sinh con sớm và sinh đủ hai con theo định hướng của Chương trình điều chỉnh mức sinh.

- Rà soát nhu cầu, đề xuất các giải pháp hỗ trợ phụ nữ mang thai, sinh con; tăng cường tư vấn, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, sàng lọc trước sinh và sơ sinh, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em.

- Rà soát, tổng hợp và đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét các chính sách hỗ trợ, khuyến khích các cặp vợ chồng sinh đủ hai con; tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ em được tiếp cận các dịch vụ y tế, giáo dục và an sinh xã hội.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân thực hiện tốt chính sách dân số; đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét khen thưởng các trường hợp tiêu biểu theo quy định

4. Mở rộng tiếp cận các dịch vụ sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và các dịch vụ có liên quan

4.1. Phổ cập dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản tới mọi người dân đảm bảo công bằng, bình đẳng trong tiếp cận, sử dụng dịch vụ, không phân biệt, người đã kết hôn, chưa kết hôn.

- Đảm bảo hỗ trợ phương tiện tránh thai và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình cho đối tượng hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng chính sách.

- Tổ chức cung ứng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản thân thiện cho trẻ vị thành niên, thanh niên.

5. Các nhiệm vụ và giải pháp khác

- Tăng cường tham gia tập huấn, tập huấn lại cho đội ngũ cộng tác viên dân số giúp đội ngũ cộng tác viên cập nhật kiến thức mới, thực hiện đầy đủ, có hiệu quả việc tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện sinh đủ hai con và tham gia cung cấp một số dịch vụ tới tận hộ gia đình.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác dân số, các ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội, đặc biệt là kiến thức, kỹ năng lồng ghép các nội dung điều chỉnh mức sinh vào nhiệm vụ, hoạt động của các ban, ngành, đơn vị.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ ngân sách xã, ngân sách cấp trên hỗ trợ và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Phối hợp Trạm Y tế xã tham mưu xây dựng Kế hoạch Thực hiện Chương trình Điều chỉnh mức sinh đến năm 2030 trên địa bàn xã Cẩm Xuyên; phối hợp tổ chức thực hiện các hoạt động của chương trình theo đúng chuyên môn và đạt các chỉ tiêu của Kế hoạch.

- Phối hợp với các Phòng, ban, ngành rà soát tham mưu điều chỉnh bổ sung các chủ trương, cơ chế, chính sách phù hợp với mục tiêu duy trì vững chắc mức sinh thay thế.

- Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra quản lý các cơ sở hành nghề y, dược ngoài công lập, các cơ sở cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn xã.

- Rà soát, đề xuất sửa đổi và hướng dẫn triển khai thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng ưu tiên.

- Chủ động đưa nội dung giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe tình dục, tình dục an toàn, sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên; giới tính, mất cân bằng giới tính khi sinh và bình đẳng giới... vào chương trình giảng dạy chính khóa, ngoại khóa phù hợp với các cấp học.

2. Trạm Y tế xã

- Chủ trì, phối hợp với các Phòng, ban, ngành liên quan tham mưu xây dựng triển khai và thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

- Tham mưu đưa chỉ tiêu quy mô dân số và mức sinh vào hệ thống các chỉ tiêu kinh tế - xã hội phù hợp với điều kiện của xã giai đoạn 2026 - 2030.

- Tổ chức diễn đàn, tọa đàm, nói chuyện chuyên đề các kiến thức về chăm sóc sức khỏe sinh sản, kỹ năng sống hiệu quả, giáo dục giới tính toàn diện, chú trọng bình đẳng giới.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác dân số tại các thôn, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân xã theo quy định.

- Cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền về Kế hoạch thực hiện Chương trình điều chỉnh mức sinh đến năm 2030 trên địa bàn xã.

- Xây dựng kế hoạch, bố trí nguồn nhân lực, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết để cung cấp các dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGD tại chỗ đáp ứng nhu cầu của nhân dân.

3. Phòng Kinh tế

- Phối hợp Trạm Y tế xã đưa mục tiêu, chỉ tiêu về quy mô dân số và mức sinh thay thế vào hệ thống các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của xã giai đoạn 2026 2030; rà soát, bổ sung các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cho phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của xã.

- Tham mưu báo cáo UBND xã trình HĐND xã bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này từ nguồn thường xuyên ngân sách cấp theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của xã.

4. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

Đẩy mạnh tuyên truyền chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác dân số; lồng ghép các thông điệp về dân số trong các tác phẩm, sản phẩm văn hóa, văn nghệ, giải trí; tập trung vận động nam, nữ thanh niên không kết hôn muộn, không sinh con muộn, mỗi cặp vợ chồng sinh đủ hai con và nuôi dạy con tốt.

5. Công an xã

- Phối hợp cung cấp, đối chiếu, cập nhật thông tin dân cư phục vụ công tác quản lý dân số trên địa bàn.

- Phối hợp tuyên truyền các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình, góp phần nâng cao chất lượng dân số.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về dân số và phát triển.
- Lồng ghép nội dung dân số và phát triển vào các cuộc vận động, phong trào thi đua tại các thôn.

7. Cấp ủy, Ban công tác mặt trận các thôn

Phối hợp Trạm Y tế xã triển khai các nội dung của kế hoạch. Tăng cường tuyên truyền, vận động mỗi gia đình, cặp vợ chồng sinh đủ hai con, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình tiến bộ, hạnh phúc.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình Bảo đảm mức sinh thay thế trên địa bàn xã Cẩm Xuyên đến năm 2030. Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các ban, ngành, đoàn thể, Trạm Y tế xã và các thôn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND Tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Y tế Hà Tĩnh;
- TT. Đảng ủy; TT HĐND xã (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Lưu: VT, TYT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Chiến